

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị N**, sinh năm 1992; CCCD số: 042192012451; Địa chỉ: **Thôn T, xã K, tỉnh Hà Tĩnh**.

Bị đơn: Anh **Trần Hậu S**, sinh năm 1992; CCCD số: 042092015484; Địa chỉ: **Thôn Y, xã T, tỉnh Hà Tĩnh**.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Võ Thị N** và anh **Trần Hậu S**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1. Về con chung: Chị **Võ Thị N** và anh **Trần Hậu S** không có con chung.
  - 2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị **Võ Thị N** và anh **Trần Hậu S** không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.
  - 2.3. Về án phí: Chị **Võ Thị N** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí

ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000355 ngày 16/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị **Võ Thị N** 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bích Đào**